

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày: 12-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các hội thẩm Nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bội Nhu;

Bà Nguyễn Thị Minh Huân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11,12 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Kim H, sinh năm 1991 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T2 Báu, sinh năm 1957; Tiền án: Ngày 05/01/2011, bị Tòa án Nhân dân huyện B xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 01/2011/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2011. Ngày 21/10/2014, bị Tòa án Nhân dân huyện B xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (theo bản án số 89/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2015. Ngày 13/9/2016, bị Tòa án Nhân dân huyện B xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số: 75/2016/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 21/4/2017. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Ngày 27/9/2017, Phan Kim H bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3392/QĐ-XPVPHC, hình

thức phạt tiền, mức phạt 85.000.000 đồng về hành vi vận chuyển 3.199 bao thuốc lá nhập lậu. Hiện H chưa chấp hành Quyết định trên; Nhân thân: không; Bị bắt, tạm giam ngày 27/3/2018.

- Bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1991 (Vắng mặt)
Trú tại: E1, E2 L, khu phố 01, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Phan Dương Thế N, sinh năm 1981 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: C1/6/7 khu dân cư B, khu phố 02, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

3/ Ông Lê Văn D, sinh năm 1989 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: Số nhà 8/24 Nguyễn Sắc Kim, khu phố 08, phường P2, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

4/ Bà Nguyễn Thị Thu Th1, sinh năm 1990 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: 28 L1, khu phố 11, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

5/ Bà Lê Huỳnh Bích Th2, sinh năm 1986 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: B2/04 Khu dân cư X, khu phố 11, phường P2, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

6/ Ông Phan Ngọc Th3, sinh năm 1990 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: 139/12 L2, khu phố 02, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

7/ Ông Đoàn Minh P1, sinh năm 1982 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: Số B27 Khu dân cư T, khu phố 14, phường P2, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

8/ Ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Trú tại: Lô 68-69 L, khu phố 06, phường P2, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Minh Tr, sinh năm 1965 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: 04 C, khu phố 06, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bà Nguyễn Đặng Kim Ph, sinh năm 1972 (Có mặt)
Trú tại: Khu phố PT, thị trấn PL, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Minh Thức, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Trú tại: 04 C, khu phố 06, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Võ Hòa H1, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, H gặp đối tượng tên Q (không rõ nhân thân) tại quán nét trên đường TQ và hẹn với Q khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau tại cây xăng Phú Hưng - xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy đá của Q về để sử dụng. Đúng hẹn, H gặp Q tại địa điểm trên và mua gói ma túy đá của Q với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy đá, H quay về phòng trọ trên đường Mậu Thân, thành phố P. Đến 21 giờ cùng ngày, Võ Hoà H1 (là bạn H, sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển số 59C1 – 728.50 (xe của H1) đến phòng trọ rủ H đến khu biển Đ chơi thì H đồng ý. H điều khiển xe chở H1 đi đến khách sạn TTC Palace trên đường NTT thì dừng xe lại để chờ bạn. Tại đây, H bị tổ phòng chống tội phạm thuộc Công an thành phố P kiểm tra hành chính và phát hiện, thu giữ được tang vật gồm:

- Thu giữ ở túi quần bên phải trên người của H 01 túi nylon được hàn kín hai đầu có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục. H khai nhận số ma túy đá trên là H mua của một người thanh niên tên Q về để sử dụng (*được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M khi giám định*).

Tại bản kết luận giám định số 258/KLGD-PC54 ngày 30/3/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: *Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,4588 gam, là Methamphetamine. (Bút lục số 55).*

Ngoài ra trong tháng 01/2018 đến tháng 3/2018, H đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thành phố P, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Do cần tiền tiêu xài nên vào ngày 21/01/2018, Phan Kim H đi bộ vòng quanh các tuyến đường trong thành phố P mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà trọ số E1, E2 đường L (thuộc khu phố 1, phường P, thành phố P) H quan sát thấy không có ai nên đã lén lút mở chốt khóa cửa cổng rồi đi vào trong sân. Sau đó, H dùng kim cộng lực mang theo sẵn cắt khóa cửa phòng trọ của chị Nguyễn Thị Bích P (sinh năm 1991, trú tại khu phố 1, phường P, thành phố P) vào phòng lục tìm tài

sản. H quan sát trong phòng thì thấy có 01 chiếc xe SH biển số 86C1- 693.83 đang dựng trong phòng ngủ; 01 chiếc điện thoại Iphone 5s để trên bàn để tivi và 300.000 đồng tiền mặt để trong tủ đựng quần áo. H lén lút trộm cắp toàn bộ số tài sản trên bỏ vào trong cốp xe rồi điều khiển chiếc xe SH biển số 86C1 - 693.83 của chị P tẩu thoát (chìa khóa xe H lục tìm thấy trong tủ quần áo). Sau khi trộm cắp được số tài sản trên cùng ngày H mang đến tiệm bán cá Không gian trên đường TQ bán cho một nam thanh niên (không rõ Nhân thân) tổng cộng được 10.000.000 đồng. Số tiền bán được từ những tài sản trên và số tiền mặt 300.000 đồng H đã tiêu xài, chơi bắn cá và chơi đánh bài hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị P đã trình báo cơ quan công an để ghi nhận sự việc, đồng thời khám nghiệm hiện trường, truy tìm dấu vết tội phạm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ được các dấu vết đường vân tay để lại trên cánh cửa trong phòng trọ của chị P (bút lục số 83, 84).

Căn cứ vào Kết luận giám định số 230/KLGD – PC54 ngày 29/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Các dấu vết đường vân trên mẫu vật gửi giám định có 03 dấu vết đường vân ngón tay (ký hiệu số 1, 2, 3) đủ yếu tố giám định, các dấu vết còn lại không đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết vân ngón tay ký hiệu số 2, 3 so với vân tay in trên Chỉ bản vân tay của Phan Kim H (sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận) là vân tay của cùng một người ;

- Dấu vết vân ngón tay ký hiệu 01 so với vân tay in trên chỉ bản vân tay của Phan Kim H là không phải vân tay của cùng một người.

Theo lời khai của bị hại Nguyễn Thị Bích P, tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc xe mô tô biển số 86C1–693.83 số khung: 54XGYO27629, số máy: JF51E057436 (đứng tên sở hữu là chị Nguyễn Thị Bích P); 01 chiếc điện thoại Iphone 5s và số tiền mặt 300.000 đồng. Tất cả các tài sản trên hiện chị P không có giấy tờ để xác định giá trị.

Hiện chị Nguyễn Thị Bích P yêu cầu H bồi thường tổng số tiền là 69.800.000 đồng (bao gồm trị giá chiếc xe SH Mode: 66.000.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 5s: 3.500.000 đồng và số tiền mặt: 300.000 đồng). H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ ngày 22/01/2018, Phan Kim H điều khiển xe hiệu Sirius của H (không nhớ biển số xe) đến khu vực Đông X, thành phố P mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Phan Dương Thê N (sinh năm 1981, số nhà C1/6/7 thuộc khu phố 2, phường X, thành phố P) H quan sát thấy mọi người đã ngủ nên lén lút trèo tường đột nhập vào nhà lục tìm tài sản. Lúc này, H thấy có Camera gắn trên tường, sợ bị phát hiện nên đã lấy cây gỗ đẩy lệch sang một bên. Sau đó, H mở cửa chính đi vào phòng khách, thấy trên bàn uống nước có để 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus và 01 điện thoại Iphone 4s, H lấy 02 chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi tiếp tục đi lên lầu thì thấy trên bàn làm việc có để 01 chiếc laptop hiệu HP, bên trong ngăn bàn làm việc có 20.000.000 đồng (H không nhớ rõ mệnh giá tiền). H lấy tiền bỏ vào túi quần rồi cầm trên tay chiếc laptop đi xuống dưới nhà. Khi đi xuống, H thấy trên tủ gỗ trong phòng khách có để 01 chiếc laptop khác, cũng hiệu HP nên lấy thêm rồi mang tất cả tài sản trên trèo tường tẩu thoát.

Đối với 02 chiếc laptop, sáng cùng ngày thì H đem đến tiệm cầm đồ K trên đường C gặp anh Phạm Minh Th4 (sinh năm 1991, trú tại khu phố 6, phường P1, thành phố P) để tiêu thụ. Anh Th4 hỏi: “*Máy của ai?*” H trả lời: “*Máy của Huy*”. Do máy không cài mật khẩu nên anh Th4 xem qua và nói cầm với giá 3.100.000 đồng (hiện Cơ quan điều tra không thu giữ được khế ước cầm thế); chiếc điện thoại Iphone 7 Plus H mang vào Sài Gòn cầm thế cho một nam thanh niên (không rõ Nhân thân) được 3.600.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 4s H cho một người bạn (không rõ Nhân thân). Tổng số tiền bán được từ những tài sản trên và số tiền mặt 20.000.000 đồng, H khai đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh N đã trình báo cơ quan công an để ghi nhận sự việc, đồng thời khám nghiệm hiện trường, truy tìm dấu vết tội phạm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ được các dấu vết đường vân tay trên mặt tủ trong phòng khách (bút lục số 101, 102)

Căn cứ vào Kết luận giám định số 232/KLGD – PC54 ngày 02/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Các dấu vết đường vân trên mẫu vật gửi giám định có 09 dấu vết vân tay (gồm: 07 dấu vết vân ngón tay ký hiệu số 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9 và 02 dấu vết vân lòng bàn tay ký hiệu số 6, 7) đủ yếu tố giám định, các dấu vết đường vân còn lại không đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết vân ngón tay ký hiệu số 1, 2 so với vân tay in trên Chỉ bản vân tay mang tên Phan Kim H sinh năm 1991, nơi ĐKTT: thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận là vân tay của cùng một người.

- 07 dấu vết vân tay ký hiệu từ số 3 đến số 9 so với vân tay in trên Chỉ bản vân tay của người mang tên Phan Kim H là không phải vân tay của cùng một người.

Theo lời khai của bị hại Phan Dương Thế N, tài sản bị chiếm đoạt là: 02 chiếc laptop hiệu HP màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ; 01 chiếc Iphone 4s màu đen và tiền mặt là 20.000.000 đồng. Tất cả các tài sản trên hiện anh N không có giấy tờ để xác định giá trị.

Do các tài sản bị H chiếm đoạt trong lần phạm tội này đã tiêu thụ và không thu hồi được để làm căn cứ định giá. Vì vậy, Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá tài sản.

Hiện anh N yêu cầu H bồi thường tổng số tiền là 57.000.000 đồng (bao gồm trị giá chiếc điện thoại Iphone 7 Plus là 20.000.000 đồng; chiếc Iphone 4s là 5.000.000 đồng; 02 chiếc laptop mỗi chiếc 6.000.000 đồng và số tiền mặt 20.000.000 đồng). H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Lần thứ ba: Vào khoảng 01 giờ ngày 06/02/2018, Phan Kim H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius của H (không nhớ biển số xe) đi vòng quanh thành phố P để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lê Văn D (sinh năm 1989, trú tại số nhà 8/24 Nguyễn Sắc Kim, thuộc Khu phố 8, phường P2, thành phố P) H thấy cửa cổng khóa, xung quanh không có ai nên H dừng xe lại, lén lút dùng kim cọng lực mang theo sẵn cắt ổ khóa cổng, dắt xe vào trong sân. Sau đó, dùng kim cọng lực cắt khóa cửa chính đột nhập vào nhà lục tìm tài sản. H quan sát thấy 02 chiếc laptop hiệu Asus đang để dưới đất gần gầm giường ngủ, nên cho vào chiếc túi đựng laptop rồi cầm đi lên lầu, vào phòng ngủ lục tìm thì thấy trên kệ gỗ có để 01 dây chuyền vàng, 01 nhẫn vàng, 01 đôi bông tai vàng, H lấy toàn bộ số tài sản trên rồi xuống lầu, điều khiển xe tẩu thoát.

Đối với chiếc laptop Asus màu trắng, sáng cùng ngày sau khi trộm cắp được H mang đến tiệm cầm đồ K trên đường C gặp anh Phạm Minh Th4 (sinh năm 1991, trú tại Khu phố 6, phường P1, thành phố P) để tiêu thụ. Anh Th4 hỏi: “*Máy của ai*” thì H trả lời: “*Máy của Huy*”. Do máy không cài mật khẩu nên anh Th4 tin tưởng, nhận cầm thế với giá 1.500.000 đồng (hiện Cơ quan điều tra không thu giữ được khế ước cầm thế); đối với 01 dây chuyền vàng, 01 chiếc nhẫn vàng và 01 đôi bông tai vàng, sáng cùng ngày H mang đến tiệm vàng Kim Ph (tại số 70 đường Nguyễn Huệ, thành phố P) gặp một Nhân viên nữ (không rõ Nhân thân) bán được 3.000.000 đồng. Đối với chiếc laptop Asus màu đen còn lại, H khai do bị hư không cầm thế được nên H đã vứt đi (hiện H không nhớ rõ địa điểm).

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh D đã trình báo cơ quan Công an để ghi nhận sự việc, đồng thời khám nghiệm hiện trường, truy tìm dấu vết tội phạm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ được các dấu vết đường vân tay trên vỏ đựng bộ ráy tai hiệu Thanh Tâm kích thước (25,5 x 7,5), trên một hộp nhựa màu trắng kích thước (4,5 x 14,5 x 8,5) và trên hộp giấy màu vàng kích thước (8 x 6 x 6,5). (Bút lục số 127, 128).

Căn cứ vào Kết luận giám định số 231/KLGD – PC54 ngày 02/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Các dấu vết đường vân trên 03 mẫu A, B, C gửi giám định có 01 dấu vết vân ngón tay (ký hiệu số 01) đủ yếu tố giám định; các dấu vết đường vân còn lại không đủ yếu tố giám định.

Dấu vết vân ngón tay ký hiệu số 01 so với dấu vân ngón tay in ở ô giữa trái trên chỉ bản vân tay của Phan Kim H (sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận) là của cùng một người.

Theo lời khai của người bị hại Lê Văn D, tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc laptop hiệu Asus màu trắng; 01 chiếc laptop Asus màu đen; 01 dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,2 chỉ; 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ và 01 đôi bông tai vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ. Tất cả các tài sản trên hiện anh D không có giấy tờ để chứng minh giá trị.

Do các tài sản bị H chiếm đoạt trong lần phạm tội này đã tiêu thụ và không thu hồi được để làm căn cứ định giá. Vì vậy, Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá tài sản.

Hiện anh D yêu cầu H bồi thường 41.000.000 đồng (bao gồm trị giá 02 chiếc laptop hiệu Asus là 30.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,2 chỉ là 6.000.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ và 01 đôi bông tai vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ là 5.000.000 đồng). H đồng ý nhưng hiện tại chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Lần thứ tư: Vào khoảng 5 giờ sáng ngày 17/02/2018, H điều khiển xe hiệu Sirius của H (hiện H không nhớ biển số xe) từ tiệm nét trên đường Đặng Văn Lãnh về phòng trọ (thuộc phường Bình Hưng, thành phố P). Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Thu Th1 (sinh năm 1990, trú tại số nhà 28 đường L1 thuộc Khu phố 11, phường P1, thành phố P) quan sát thấy cửa cổng khóa, xung quanh vắng người. Lúc này, H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Thanh để trộm cắp tài sản nên quay về phòng trọ cất xe rồi đón taxi đến nhà chị Thanh. Khi đi, H mang theo 01 chiếc kim cộng lực; 01 chiếc mỏ lết và 02 chiếc tua vít (đều cất giấu trong người) để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Đến nơi, H dùng kim cộng lực cất ổ khóa cổng rồi đi vào phòng khách. Tại đây, H thấy 01 chiếc xe SH Mode biển số 86C1 – 334.08 dựng

dưới chân cầu thang (có gắn sẵn chìa khóa và bên trong cốp có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu Th1). H tiếp tục đi vào phòng ngủ lục tìm thì thấy trong ghế cóc salon có 40.000.000 đồng (H không nhớ rõ mệnh giá), H tiếp tục lục trong tủ trang điểm thấy 20.000.000 đồng (H không nhớ rõ mệnh giá) H lục tiếp trong cuốn sổ tay ghi chép tiền nộp huê để trong ngăn tủ trang điểm thấy 45.000.000 đồng (H không nhớ rõ mệnh giá). H lấy toàn bộ số tiền trên (tổng cộng là 105.000.000 đồng) bỏ vào túi quần rồi quan sát tiếp thì thấy 01 chiếc máy tính bảng Samsung Note 10.1 để trên tủ trang điểm, H trộm cắp chiếc máy tính bảng trên cầm trên tay sau đó điều khiển chiếc xe SH của chị Thanh tẩu thoát. Đối với chiếc xe SH, H dùng làm P tiện đi lại một thời gian rồi mang đến tiệm cầm đồ Phượng (tại Khu phố PT, thị trấn PL, huyện B, tỉnh Bình Thuận) do chị Nguyễn Đặng Kim Ph (sinh năm 1972, trú tại khu phố PT, thị trấn PL, huyện B, tỉnh Bình Thuận, làm chủ) nói muốn cầm thế chiếc xe trên. Chị Phượng hỏi : “Xe của ai?” H trả lời: “Xe H mua lại của người ta”. Chị Phượng hỏi lại: “Có giấy tờ mua bán không?” H nói “Có nhưng để quên ở nhà, lát cầm đến sau”. Chị Phượng xem giấy đăng ký xong thì đồng ý cầm thế với giá 30.000.000 đồng (có thu giữ được khế ước cầm thế mang tên Phan Kim H thời hạn 30 ngày từ ngày 11/3/2018 đến ngày 11/4/2018). Chiếc máy tính bảng Samsung Note 10.1 H mang đến tiệm cầm đồ K trên đường C gặp anh Phạm Minh Th4 (sinh năm 1991, trú tại khu phố 6, phường P1, thành phố P) nói muốn cầm thế chiếc máy tính bảng trên. Anh Th4 hỏi: “Máy đâu mà có?” H trả lời: “Máy của H không dùng nên mang cầm thế lấy tiền tiêu xài”. Anh Th4 kiểm tra thấy máy không cài mật khẩu và đồng ý cầm thế với giá 1.500.000 đồng (thu giữ được khế ước cầm thế mang tên Phan Kim H thời hạn 15 ngày từ ngày 27/02/2018 đến ngày 12/03/2018). Số tiền bán được từ những tài sản trên và 105.000.000 đồng, H khai đã tiêu xài hết.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 17/02/2018, chị Nguyễn Thị Thu Th1 phát hiện bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản nên chị đã đến Công an phường P1 trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SH mode biển số 86C1 – 334.08 số khung: 5100DY04439; số máy: F51E – 0044476 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thu Th1 (vật chứng do chị Nguyễn Đặng Kim Ph tự nguyện giao nộp sau khi được Cơ quan điều tra cho biết đây là tài sản do H phạm tội mà có);

- 01 máy tính bảng hiệu Sam sung số Imel: 359433051705655/17 (vật chứng do anh Nguyễn Minh Th4 tự nguyện giao nộp sau khi được Cơ quan điều tra cho biết đây là tài sản do H phạm tội mà có);

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự THÀNH PHỐ P kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu SH mode biển số 86C1 – 334.08- số khung: 5100DY04439- số máy: F51E – 0044476 trị giá: 36.480.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung số Imei: 359433051705655/17 trị giá: 4.800.000 đồng. Tổng hai tài sản là: 41.280.000 đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc xe và 01 máy tính bảng trên cho chủ sở hữu chị Thanh đã nhận lại tài sản và yêu cầu H tiếp tục bồi thường số tiền 105.000.000 đồng còn lại. H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Chị Nguyễn Đặng Kim Ph yêu cầu H phải trả lại số tiền đã cầm thế chiếc xe SH là 30.000.000 đồng và anh Phạm Minh Th4 yêu cầu H trả lại số tiền cầm thế chiếc máy tính bảng là 1.500.000 đồng. H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ trả lại tài sản.

Lần thứ năm: Vào khoảng 02 giờ ngày 21/02/2018, Phan Kim H điều khiển xe hiệu Sirius của H đi vòng quanh thành phố P mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Lê Huỳnh Bích Th2 (sinh năm 1986, trú tại B2/4 thuộc Khu phố 11, phường P2, thành phố P) H thấy nhà chị Thuận khóa cửa ngoài nên H dừng xe lại, dùng kim cộng lực (mang theo sẵn) cắt khóa cửa cổng len lút đột nhập vào trong nhà chị Thuận lục tìm tài sản. Vào đến phòng khách, H thấy trên bàn trong phòng khách có 01 chiếc Ipad, 01 chiếc điện thoại Samsung Note 3 và 01 chiếc Ipad Air. H đi vào trong phòng ngủ thì thấy 01 chiếc laptop hiệu Toshiba đang để trên nệm. H lấy toàn bộ số tài sản trên bỏ vào chiếc túi xách rồi ra xe tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản H mang chiếc điện thoại và chiếc Ipad đến tiệm bán cá Không Gian trên đường TQ bán lại cho một người đàn ông (không rõ Nhân thân, H không nhớ rõ bán được bao nhiêu tiền) và dùng số tiền trên chơi bán cá hết. Chiếc laptop H giữ lại mang về phòng trọ để sử dụng. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã thu giữ tài sản này.

Đến 10 giờ 00 phút, ngày 21/02/2018, chị Lê Huỳnh Bích Th2 phát hiện bị kẻ gian đột nhập vào nhà chiếm đoạt tài sản nên chị đã đến Công an phường X trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc laptop hiệu Toshiba số Seri: 2D044251C (thu giữ tại phòng trọ của Huy).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự THÀNH PHỐ P kết luận: 01 chiếc laptop hiệu Toshiba số Seri: 2D044251C trị giá 6.400.000 đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Note 3 và 01 chiếc Ipad Air do H đã tiêu thụ và không thu hồi được để làm căn cứ định giá. Vì vậy, Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá tài sản.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc laptop trên cho chủ sở hữu, chị Thuận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu H phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường đối với những tài sản còn lại.

Lần thứ sáu: Vào ngày 06/3/2018, Phan Kim H điều khiển xe hiệu Sirius_ của H (hiện H không nhớ biển số xe) đi ngang qua dãy nhà trọ số 139/12 đường L2 (thuộc khu phố 2, phường P1, thành phố P) thì thấy phòng trọ của anh Phan Ngọc Th3 (sinh năm 1990, trú cùng địa chỉ) đóng khóa ngoài nên H đã dùng kim cộng lực mang theo sẵn cắt khóa cửa, lén lút đột nhập vào phòng tìm kiếm tài sản. Tại đây, H lục tìm được những tài sản gồm: 01 Máy khoan hiệu MIKITA HR1830; 01 Điện thoại Samsung Note 5 Silver; 01 đồng hồ Samsung Gear S3 Frontier; 01 cục phát Wifi MF855; 01 cục sạc dự phòng Kingkong K6. Sau đó, H lấy toàn bộ số tài sản trên, chiếc máy khoan H để ở trước xe, những tài sản khác H bỏ vào trong cốp xe rồi tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được số tài sản trên H mang đến tiệm cầm đồ K trên đường C, thành phố P gặp anh Phạm Minh Th4 (sinh năm 1991, trú tại khu phố 6, phường P1, thành phố P) nói muốn cầm thế chiếc điện thoại Samsung Note 5, anh Th4 không hỏi gì và đồng ý cầm thế với giá 4.000.000 đồng (thu giữ được khế ước cầm thế mang tên Phan Kim H thời hạn 15 ngày từ ngày 15/3/2018 đến ngày 30/3/2018); 01 đồng hồ Samsung Gear S3 Frontier; 01 cục sạc dự phòng và 01 cục phát Wifi MF855 H mang đến tiệm bán cá Không gian trên đường TQ bán cho một người thanh niên (không rõ Nhân thân) với giá 1.500.000 đồng; 01 máy khoan hiệu MIKITA HK 1830 H giữ lại phòng trọ để sử dụng (sau khi hành vi phạm tội của H bị phát hiện thì tài sản này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ). Số tiền cầm thế và bán được từ những tài sản trên H dùng để tiêu xài hết.

Ngày 06/3/2018, Anh Phan Ngọc Th3 phát hiện bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, do bận công việc nên anh Thạch không đến Công an phường trình báo sự việc. Đến ngày 26/3/2018, sau khi nghe tin từ quần chúng Nhân dân đã phát hiện được người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh thì anh Thạch đã đến Công an phường P1 trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 máy khoan hiệu MIKITA HK 1830 (thu giữ tại phòng trọ của Huy);
- 01 điện thoại di động Samsung Note 5 số Imei: 352575070631432/17 (vật chứng do anh Nguyễn Minh Th4 tự nguyện giao nộp sau khi được Cơ quan điều tra cho biết đây là tài sản do H phạm tội mà có).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự THÀNH PHỐ P kết luận: 01 máy khoan hiệu MIKITA HK 1830 trị giá: 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Note 5 số Imei: 352575070631432/17 trị giá: 5.750.000 đồng. Tổng hai tài sản trên là: 6.950.000 đồng.

Đối với những tài sản còn lại do H đã tiêu thụ và không thu hồi được để làm căn cứ định giá. Vì vậy, Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá tài sản.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng trả lại 01 máy khoan hiệu MIKITA HK 1830 và 01 điện thoại di động Samsung Note 5 trên cho chủ sở hữu, anh Thạch đã nhận lại tài sản và yêu cầu H bồi thường số tài sản còn lại là: 5.500.000 đồng. H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Anh Phạm Minh Th4 yêu cầu H trả lại số tiền đã cầm thế chiếc điện thoại Samsung Note 5 là 4.000.000 đồng. H đồng ý trả lại cho anh Th4 số tiền trên nhưng đến nay H chưa thực hiện nghĩa vụ trả lại tài sản.

Lần thứ bảy: Vào khoảng 01 giờ ngày 10/3/2018, Phan Kim H điều khiển xe đi vòng quanh thành phố P để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Đoàn Minh P1 (sinh năm 1982, trú tại khu phố 14, phường P2, thành phố P) H thấy cổng nhà khóa, quan sát xung quanh không có ai nên dùng kim cộm lực mang theo sẵn cắt phá khóa cổng dắt xe vào trong sân rồi dùng tua vít mang theo bên người phá ổ khóa cửa chính và đi vào trong nhà. Đến phòng ngủ H thấy 01 chiếc két sắt loại nhỏ đang để gần giường ngủ, H lấy chiếc két sắt này cho vào trong một chiếc thùng giấy (thùng này H lấy trong nhà anh Phúc). H quan sát tiếp thì thấy 01 chiếc máy tính xách tay hiệu HP đang để trên bàn trang điểm. H lấy chiếc máy tính cùng chiếc két sắt để lên phía sau xe mô tô tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được số tài sản trên, H mang chiếc két sắt ra bãi đất trống gần cầu B (thuộc phường X, thành phố P) dùng xà beng cạy phá két sắt để lấy tài sản thì phát hiện bên trong gồm có: 01 miếng vàng thê; 03 chiếc nhẫn vàng; 01 dây chuyền vàng trắng; 01 đôi bông tai vàng và 18.000.000 đồng tiền mặt (H không nhớ rõ mệnh giá tiền). Đối với 01 miếng vàng thê, 03 chiếc nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng trắng, 01 đôi bông tai vàng sau khi trộm cắp xong H đem đến tiệm vàng L trên đường N gặp một nhân viên nữ (không rõ nhân thân) bán với giá 6.000.000 đồng; 01 chiếc laptop đem đến tiệm cầm đồ K trên đường C gặp anh Phạm Minh Th4 (sinh năm 1991, trú tại Khu phố 6, phường P1, thành phố P) nói muốn cầm thế chiếc laptop trên. Anh Th4 hỏi: “*Máy đâu mà có?*” H nói: “*Máy của Huy*”, do máy không cài mật khẩu nên anh Th4 tin tưởng và cầm thế với giá 4.000.000 đồng (thu giữ được khế ước cầm thế mang tên Phan Kim H thời hạn 15 ngày từ ngày

11/3/2018 đến ngày 26/3/2018). Số tiền mặt 18.000.000 đồng và số tiền bán được từ những tài sản trên H đã tiêu xài hết.

Đến 19 giờ ngày 10/3/2018, anh Đoàn Minh P1 đi chơi về thì phát hiện bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản nên anh Phúc đã đến Công an phường P2 trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc laptop hiệu HP số Sêri: 5CG7113DJN (vật chứng do anh Nguyễn Minh Th4 tự nguyện giao nộp sau khi được Cơ quan điều tra cho biết đây là tài sản do H phạm tội mà có).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự THÀNH PHỐ P kết luận: 01 chiếc laptop hiệu HP số Seri: 5CG7113DJN trị giá 14.800.000 đồng.

Đối với những tài sản còn lại do H đã tiêu thụ và không thu hồi được để làm căn cứ định giá. Vì vậy, Hội đồng định giá ko có cơ sở để định giá tài sản.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc laptop trên cho chủ sở hữu, anh Đoàn Minh P1 đã nhận lại tài sản và yêu cầu H bồi thường tổng số tiền còn lại là: 34.250.000 đồng (bao gồm trị giá: 01 miếng vàng thẻ vàng 24k trọng lượng 01 chỉ là 3.700.000 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng 24k là 3.700.000 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ là 1.850.000 đồng; 01 dây chuyền kim loại màu trắng là 5.000.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k là 1.000.000 đồng; 01 đôi bông tai vàng 18k là 1.000.000 đồng và 18.000.000 đồng tiền mặt). H đồng ý nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Anh Phạm Minh Th4 yêu cầu H phải trả lại số tiền đã cầm thế chiếc laptop hiệu HP là 4.000.000 đồng. H đồng ý nhưng hiện H chưa thực hiện nghĩa vụ trả lại tài sản.

Lần thứ tám: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 16/3/2018, do cần tiền tiêu xài Phan Kim H đi bộ vòng quanh các tuyến đường trong thành phố P để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Đỗ Thanh B (sinh năm 1975, trú tại số nhà L68 - L69 đường L thuộc khu phố 6, phường P2, Thành phố P) H thấy không có ai nên đã dùng kim cộng lực mang theo sẵn cắt khóa cửa lén lút đột nhập vào nhà lục tìm tài sản. Vào đến nhà, H thấy 01 chiếc Ipad đang để trên kệ sách và 01 chiếc vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng đang để trên bàn trang điểm. H lấy số tài sản trên rồi nhanh chóng tẩu thoát ra ngoài. Đối với chiếc vòng đeo tay, H khai: do nghĩ không có giá trị nên trên đường đi về đã vứt đi (H không nhớ rõ địa điểm); 01 chiếc Ipad H mang về phòng trọ cất giấu chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an thu giữ.

Đến ngày 17/3/2018, sau khi phát hiện bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản anh Đỗ Thanh B đã đến Công an phường P2 trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01chiếc Ipad 2 số Seri: F5QK932KDKHU PHỐH (thu được tại phòng trọ của Huy).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 chiếc Ipad 2 số Seri: F5QK932KDKHU PHỐH trị giá 3.000.000 đồng.

Đối với chiếc vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng do tài sản không thu hồi được nên hội đồng định giá không có cơ sở để định giá.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc Ipad trên cho chủ sở hữu, anh Bình đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phảnhân dân sự.

Quá trình làm việc, Phan Kim H thừa nhận thực hiện các hành vi phạm tội như trên.

Tại thời điểm kiểm tra hành chính ngày 19/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ trên người của H 01 giấy nộp tiền vào ngân hàng Đông Á mang tên Phan Kim H, nộp vào tài khoản của H 10.000.000 đồng. Qua xác minh tại Ngân hàng xác định, hiện H đã sử dụng hết số tiền trên nên tài khoản hiện tại của H không còn tiền.

Đồng thời thu giữ các khế ước cầm đồ gồm:

+ Khế ước cầm đồ ngày 15/02/2018, do Phan Kim H đến tiệm cầm đồ K cầm thế 01 chiếc điện thoại Samsung Note 5 lấy 4.000.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã thu giữ chiếc điện thoại trên tại tiệm cầm đồ K. Về xử lý vật chứng và về phảnhân dân sự (đã nêu cụ thể tại vụ án thứ sáu).

+ Khế ước cầm đồ ngày 27/2/2018, do Phan Kim H đến tiệm cầm đồ K cầm thế 01 chiếc máy tính bảng Samsung Note 10.1 lấy 1.500.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ chiếc máy tính bảng trên tại tiệm cầm đồ K. Về xử lý vật chứng và về phảnhân dân sự (đã nêu cụ thể tại vụ án thứ tư).

+ Khế ước cầm đồ ngày 11/3/2018, do Phan Kim H đến tiệm cầm đồ K cầm thế 01 chiếc laptop hiệu HP 82063 màu bạc + dây sạc + cặp xách lấy 4.000.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã thu giữ chiếc laptop trên tại tiệm cầm đồ K riêng dây sạc và cặp xách Cơ quan điều tra không thu giữ được. Về xử lý vật chứng và về phảnhân dân sự (đã nêu cụ thể tại vụ án thứ bảy).

+/- Khế ước cầm đồ ngày 11/3/2018, do Phan Kim H đến tiệm cầm đồ Phụng cầm thế 01 chiếc xe mô tô biển số 86C1 – 334.08 lấy 30.000.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã thu giữ chiếc xe trên tại tiệm cầm đồ Phụng. Về xử lý vật chứng và về phân nhân dân sự (đã nêu cụ thể tại vụ án thứ tư).

Tại biên bản khám xét vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 21/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã thu giữ của Huy:

- 01 kim cộng lực có cán màu vàng đen, dài 47,5cm, hiệu DANNIO; 01 kim cộng lực có cán màu xanh đen, dài 47,5cm, hiệu Wynns; 01 cây sắt hình L (xà beng) dài 63cm, một đầu mài đẹp, 01 đầu bẻ cong có rãnh ở giữa chia cây sắt làm hai phần được mài đẹp (H khai nhận đây là công cụ để H thực hiện hành vi phạm tội);

- 01 chiếc laptop hiệu Toshiba màu trắng L840, số Seri: 2DO44251C (là tài sản trong vụ trộm cắp bị hại Lê Huỳnh Bích Th2 – Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã xử lý vật chứng cụ thể trong vụ án);

- 01 Ipad màu trắng số Seri: F5QK932KDKHU PHỐH (là tài sản trong vụ trộm cắp bị hại Đỗ Thanh B - Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã xử lý vật chứng cụ thể trong vụ án).

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius (hiện H không nhớ biển số) mà H sử dụng làm P tiện trong các lần thực hiện hành vi phạm tội: H khai mua của một người bạn trong Sài Gòn (hiện không rõ Nhân thân). Do cần tiền tiêu xài nên H đã bán lại cho một nam thanh niên (không rõ Nhân thân) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe trên.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra – Công an thành phố P tiếp tục bảo quản các vật chứng sau, chờ chuyển đến kho tàng vật của Chi cục Thi hành án nhân dân sự thành phố P để xử lý: 01 kim cộng lực có cán màu vàng đen dài 47,5cm, hiệu DANNIO; 01 kim cộng lực có cán màu xanh đen dài 47,5cm, hiệu Wynns; 01 cây sắt hình L (xà beng) dài 63cm, một đầu mài đẹp, 01 đầu bẻ cong có rãnh ở giữa chia cây sắt làm hai phần được mài đẹp.

Đối với các khế ước cầm thế và giấy chuyển tiền vào ngân hàng hiện được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án để phục vụ cho quá trình giải quyết vụ án.

Toàn bộ số tiền có được từ những lần phạm tội trên, H sử dụng để làm nguồn sinh sống chính cho mình. Ngoài ra, H khai: còn dùng một phần số tiền này để đánh bài, chơi bắn cá, chơi số đề và mua ma túy để sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát Nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Phan Kim H về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố P đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 03 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm b, g khoản 01 Điều 52 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Phan Kim H từ 08 năm đến 08 năm 6 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Phan Kim H từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Phan Kim H từ 13 năm đến 14 năm tù về hai tội trên.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên: Tịch thu và tiêu hủy: 01 kim cộng lực có cán màu vàng đen dài 47,5cm, hiệu DANNIO; 01 kim cộng lực có cán màu xanh đen dài 47,5cm, hiệu Wynns; 01 cây sắt hình L (xà beng) dài 63cm, một đầu mài đẹp, 01 đầu bẻ cong có rãnh ở giữa chia cây sắt làm hai phần được mài đẹp – là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 BL TTHS 2015 tuyên: Tịch thu và tiêu hủy: Các mẫu vật còn lại sau giám định ma túy được niêm phong trong phong bì số 258– là vật chứng cầm tàng trữ.

Về dân sự: Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Bích P tổng số tiền là 69.800.000 đồng - là tổng số tiền H trộm cắp của chị P; Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Phan Dương Thế N tổng số tiền là 57.000.000 đồng - là tổng số tiền H trộm cắp của anh N; Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Lê Văn D tổng số tiền là 41.000.000 đồng - là tổng số tiền H trộm cắp của anh Duy; Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thu Th1 tổng số tiền là 105.000.000 đồng - là tổng số tiền H trộm cắp của chị Thanh; Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Đoàn Minh P1 tổng số tiền là 34.250.000 đồng - là tổng số tiền H trộm cắp của anh Phúc; Buộc Phan Kim H trả lại cho ông Phạm Minh Tr tổng số tiền 9.500.000 đồng - là tổng số tiền H cầm thế các tài sản (01 chiếc laptop hiệu HP; 01 chiếc điện thoại Samsung Note 4 và 01 chiếc máy tính bảng); Buộc Phan Kim H trả lại cho chị Nguyễn Đặng Kim Ph số tiền 30.000.000 đồng - là số tiền H cầm chiếc xe SH Mode.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố P, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do bị cáo Phan Kim H thực hiện. Cụ thể:

Phan Kim H là người đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng trong thời gian chưa được xóa án tích, từ ngày 21/01/2018 đến ngày 16/3/2018, bằng thủ đoạn lén lút cất khóa, đột nhập nhà của nhiều người dân trên địa bàn Thành phố P, bị cáo đã liên tục thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, gồm:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 21/01/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Bích P (thuộc Khu phố 1, phường Phú Tài, Thành phố P) trộm cắp: 01 chiếc xe SH Mode biển số 86C1 – 693.83; 01 chiếc điện thoại Iphone 5s và số tiền mặt 300.000 đồng (trong đó: có căn cứ để chấp nhận số tiền mặt là 300.000 đồng, riêng những tài sản còn lại do không thu hồi được nên không có cơ sở để định giá. Vì vậy, tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt trong lần phạm tội này là: 300.000 đồng. Theo lời khai của người bị hại và bị cáo thì tổng trị giá số tài sản còn lại, bị chiếm đoạt trị giá là khoảng 69.500.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 22/01/2018 Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà của anh Phan Dương Thế N (số nhà C1/6/7, thuộc Khu phố 2, phường X, thành phố P) trộm cắp 02 chiếc laptop hiệu HP; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus; 01 chiếc điện thoại Iphone 4s và số tiền mặt 20.000.000 đồng. Do số tài sản là đồ vật bị chiếm đoạt không thu hồi được để làm căn cứ định giá, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền mặt đã chiếm đoạt trong lần phạm tội này là 20.000.000 đồng. Ngoài ra, theo lời khai của bị hại và bị cáo thì số tài sản còn lại bị chiếm đoạt có giá trị khoảng: 37.000.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 01 giờ ngày 06/02/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà anh Lê Văn D (thuộc khu phố 8, phường P2, thành phố P) trộm cắp 02 chiếc laptop hiệu Asus; 01 dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,2 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ và 01 đôi bông tai vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ. Do tài sản trong lần phạm tội này không thu hồi được nên không có cơ sở định giá. Theo lời khai của người bị hại, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 41.000.000 đồng. Bị cáo H khai số tài sản chiếm đoạt được, H đã cầm thế và bán được tổng cộng 4.500.000 đồng rồi tiêu xài hết.

- Lần thứ tư: Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 17/02/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Thu Th1 (thuộc khu phố 11, phường P1, thành phố P) trộm cắp 01 chiếc xe SH Mode biển số 86C1 – 334.08 trị giá 36.480.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung số Imei: 359433051705655/17 trị giá 4.800.000 đồng và số tiền mặt 105.000.000 đồng. Tổng tài sản mà H chiếm đoạt trong lần phạm tội này là: 146.280.000 đồng.

- Lần thứ năm: Vào khoảng 02 giờ ngày 21/02/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà chị Lê Huỳnh Bích Th2 (thuộc khu phố 11, phường P2, thành phố P) trộm cắp 01 chiếc laptop hiệu Toshiba trị giá: 6.400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Note 3 và 01 chiếc Ipad Air trị giá khoảng 28.000.000 đồng. Do điện thoại di động và Ipad không thu hồi được để làm cơ sở định giá nên chỉ buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 6.400.000.đ trong lần phạm tội này.

- Lần thứ sáu: Vào ngày 06/3/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào phòng trọ của anh Phan Ngọc Th3 tại khu phố 2, phường P1, thành phố P trộm cắp 01 máy khoan hiệu MIKITA HR1830 trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Note 5 trị giá 5.750.000 đồng. Ngoài ra, H còn chiếm đoạt 01 đồng hồ Samsung Gear S3; 01 cục phát Wifi MF855 màu trắng và 01 cục sạc dự phòng Kingkong K6 trị giá khoảng 5.500.000 đồng (do các tài sản này không thu hồi được nên không có cơ sở để định giá). Do đó, chỉ buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 6.950.000 đồng trong lần phạm tội này

- Lần thứ bảy: Vào khoảng 01 giờ ngày 10/3/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà anh Đoàn Minh P1 tại khu phố 14, phường P2, thành phố P trộm cắp 01 chiếc Laptop hiệu HP trị giá qua giám định là 14.800.000 đồng; 01 miếng vàng thê một chỉ vàng 24k; 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 01 chỉ; 01 dây chuyền kim loại màu trắng; 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 0,5 chỉ; 01 nhẫn vàng 18k; 01 đôi bông tai vàng 18k (tổng trị giá khoảng 16.250.000 đồng) và số tiền mặt 18.000.000 đồng. Do các tài sản không thu hồi được để làm căn cứ định giá, nên chỉ

buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với trị giá chiếc laptop và tiền mặt, tổng cộng là: 32.800.000 đồng.

- Lần thứ tám: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 16/3/2018, Phan Kim H lén lút đột nhập vào nhà anh Đỗ Thanh B (thuộc khu phố 6, phường P2, thành phố P) trộm cắp 01 chiếc Ipad 2 trị giá qua giám định là 3.000.000 đồng và 01 chiếc vòng đeo tay màu trắng (theo lời khai của người bị hại, có trị giá là: 15.000.000 đồng). Do tài sản không được thu hồi hết để làm căn cứ định giá, do đó chỉ buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với chiếc Ipad với trị giá 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, vào lúc 21 giờ ngày 19/3/2018, Phan Kim H còn có hành vi tàng trữ 1,4588 gam Methamphetamine trong người thì bị tổ phòng chống tội phạm của Công an thành phố P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Các hành vi nêu trên của Phan Kim H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác; xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa P nên cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong một thời gian ngắn, Phan Kim H liên tục thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị là: 215.730.000 đồng nên thuộc trường hợp chiếm đoạt tài sản trị giá từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng, là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phan Kim H đã 03 lần bị kết án, chưa được xóa án tích. Trong đó, bản án số 75/2016/HSST ngày 13/9/2016 ngày của Tòa án Nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận đã áp dụng tình tiết “*Tái phạm*” đối với Phan Kim Huy; nay lại tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát Nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Phan Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo có đủ khả năng nhận Th4 cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý Th4 được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng bị cáo lại không muốn lao động cực nhọc để tạo ra tài sản, mà muốn chiếm đoạt tài sản

của người khác một cách nhanh chóng nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Bị cáo cũng nhận Th4 rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật, việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thân kinh người sử dụng bị tổn hại, mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội nhưng bị cáo vẫn có hành vi mua ma túy về tàng trữ, sử dụng. Các hành vi này của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để học tập, cải tạo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và không có thu nhập, trong một thời gian ngắn liên tiếp thực hiện 08 lần trộm cắp và đều dùng số tiền có được từ những lần phạm tội làm nguồn sống chính nuôi sống bản thân nên căn cứ điểm a, b khoản 5.1 mục 5 tại Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2016 của HĐTP TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì trường hợp này bị xem là “*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mà mỗi lần đều cấu thành tội phạm, nên thuộc trường hợp “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo H đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố P phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Đối với anh Phạm Minh Thức, ông Phạm Minh Tr và chị Nguyễn Đặng Kim Ph khi cầm thế những tài sản trên từ H thì không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cơ quan cảnh sát điều tra

Đối với đối tượng tên Q, là người bán ma túy cho Huy: do không xác định được Nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Võ Hòa H1, hiện không có mặt tại nơi cư trú. Quá trình điều tra hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được với H1. Vì vậy, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 kim cộng lực có cán màu vàng đen dài 47,5cm, hiệu DANNIO; 01 kim cộng lực có cán màu xanh đen dài 47,5cm, hiệu Wynns; 01 cây sắt hình L (xà beng) dài 63cm, một đầu mài đẹp, 01 đầu bẻ cong có rãnh ở giữa chia cây sắt làm hai phần được mài đẹp – là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Các mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 258 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận – là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phan Kim H và các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể như sau:

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Bích P số tiền là 69.800.000 đồng;

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Phan Dương Thế N số tiền là 57.000.000 đồng;

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Lê Văn D số tiền là 41.000.000 đồng;

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thu Th1 số tiền là 105.000.000 đồng;

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Đoàn Minh P1 số tiền là 34.250.000 đồng;

- Buộc Phan Kim H trả lại cho chị Nguyễn Đặng Kim Ph số tiền 30.000.000 đồng;

- Tại cơ quan cảnh sát điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại bà Lê Huỳnh Bích Th2, ông Đỗ Thanh B thể hiện nguyện vọng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

- Tại cơ quan cảnh sát điều tra, bị hại ông Phạm Ngọc Th3 yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất không thu hồi được là 5.500.000 đồng nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt, ông Thạch thay đổi, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên hội đồng xét xử không xét.

- Tại cơ quan cảnh sát điều tra, anh Phạm Minh Th4 yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 9.500.000 đồng là tổng số tiền anh Th4 đã nhận cầm thế các tài sản từ Phan Kim H đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố P thu hồi là 01 chiếc laptop hiệu HP; 01 chiếc điện thoại Samsung Note 4 và 01 chiếc máy tính bảng; Tuy nhiên xét thấy tại biên bản lấy lời khai ông Phạm Minh Tr (bút lục 43) thể hiện anh Th4 là người nhận tài sản từ Phan Kim H nhưng Th4 chỉ là người kiểm tra kỹ thuật của những tài sản này còn ông Trung mới là người đứng ra giao dịch, trực tiếp đưa tiền, ghi phiếu đồng thời ông Trung là người đứng tên đại diện hộ kinh doanh đối với tiệm cầm đồ K, ông Trung có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu bị cáo bồi thường những thiệt hại do bị cáo đã gây ra, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Trung số tiền này nên công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Trung, buộc bị cáo Phan Kim H phải trả lại cho ông Trung số tiền 9.500.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** điểm a khoản 3 Điều 173; điểm o khoản 02 Điều 249; điểm b, g khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Kim H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Xử phạt:** Phan Kim H 08 (tám) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 27/3/2018.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a, c khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 kim cộng lực có cán màu vàng đen dài 47,5cm, hiệu DANNIO; 01 kim cộng lực có cán màu xanh đen dài 47,5cm, hiệu Wynns; 01 cây sắt hình L (xà beng) dài 63cm, một đầu mài đẹp, 01 đầu bẻ cong có rãnh ở giữa chia cây sắt làm hai phần được mài đẹp – là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu và tiêu hủy: Các mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 258 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận – là vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành.

*** Về dân sự:**

- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Bích P số tiền là 69.800.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Phan Dương Thế N số tiền là 57.000.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Lê Văn D số tiền là 41.000.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thu Th1 số tiền là 105.000.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H bồi thường cho bị hại Đoàn Minh P1 số tiền là 34.250.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H bồi thường cho ông Phạm Minh Tr số tiền là 9.500.000 đồng;
- Buộc Phan Kim H trả lại cho chị Nguyễn Đăng Kim Ph số tiền 30.000.000 đồng;

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Kim H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 17.327.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Kim Ph là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Minh Tr là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa P.

Nơi nhận:

- VKSND TP P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan CSĐT CATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP P;
- Chi cục THA dân sự thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng